

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30 /2021/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 21 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 10 năm 2010;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Thông tư số 42/2017/TT-BCA, ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

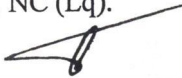
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2021 và thay thế Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với Cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; các hình thức kinh doanh tài chính “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các CV UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Lq).



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Kèm theo Quyết định số 30 /2021/QĐ-UBND,

Ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (sau đây được viết tắt là ANTT); kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây viết tắt là các cơ quan, đơn vị) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh và thành lập, cấp phép, đăng ký, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính có liên quan hoạt động "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính.

2. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị đã được pháp luật quy định và yêu cầu công tác quản lý nhà nước của mỗi cơ quan nhằm phát huy tính chủ động của cơ quan, đơn vị. Công tác phối hợp đảm bảo thường xuyên, liên tục, thống nhất, chặt chẽ; việc trao đổi cung cấp thông tin phải chính xác, đầy đủ, kịp thời, phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao, không ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị và hoạt động đầu tư, kinh doanh của cơ sở kinh doanh.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính phải được tiến hành công khai, minh bạch, phải xây dựng kế hoạch cụ thể, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp về nội dung.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính trên địa bàn tỉnh; đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", đặc biệt là những quy định của pháp luật nghiêm cấm việc lợi dụng hoạt động cho vay lãi nặng.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan về hoạt động các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen". Phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, vận động nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của công dân trong phát hiện, cung cấp thông tin và tham gia đấu tranh phòng, chống các hành vi lợi dụng hoạt động các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, kinh doanh tài chính để vi phạm pháp luật.

3. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; việc cấp, xử lý, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT; việc các tổ chức, cá nhân lợi dụng các hình thức kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen" để hoạt động cho vay lãi nặng trên địa bàn.

4. Các sở, ban, ngành trong quá trình thực hiện công tác quản lý phát hiện các hành vi vi phạm lợi dụng ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính để hoạt động vi phạm pháp luật hoặc có đơn, thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo thì căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước tiến hành thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp cần lực lượng phối hợp thì gửi yêu cầu bằng văn bản đề nghị các đơn vị có liên quan cử cán bộ tham gia phối hợp để xử lý theo quy định, đơn vị nhận được yêu cầu phối hợp phải có trách nhiệm bố trí lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để thực hiện.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả công tác phối hợp, rút kinh nghiệm và kiến nghị, đề xuất (nếu có).

6. Báo cáo định kỳ việc thực hiện các thủ tục hành chính trong công tác cấp phép, đăng ký, quản lý; kết quả kiểm tra và xử lý vi phạm đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm thường xuyên phối hợp với Công an tỉnh, phân công đầu mối (lãnh đạo, chuyên viên) theo dõi, giải quyết các công việc liên quan đến công tác phối hợp quản lý; xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các cơ quan phối hợp và cơ quan đầu mối thường xuyên, kịp thời trao đổi thông tin, đề xuất các nội dung cần phối hợp, thông tin liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính trên địa bàn, kết quả công tác quản lý; các đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen" theo chức năng, phạm vi quản lý của từng đơn vị.

3. Các cơ quan trao đổi thông tin qua hình thức trực tiếp gặp gỡ, thông qua văn bản hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc. Trường hợp cần trao đổi thông tin đột xuất, các bên cử đại diện liên hệ làm việc và thông báo trước về nội dung, thành phần tham gia và địa điểm làm việc.

4. Đối với từng chuyên đề, vụ việc cụ thể cần sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan thì đơn vị chủ trì có trách nhiệm: Bảo đảm tính pháp lý và trình tự, thủ tục đối với các chuyên đề, vụ việc; đảm bảo các điều kiện để đoàn hoạt động; báo cáo kết quả về Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 5. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về ANTT đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh về ANTT; các hình thức kinh doanh tài chính liên quan "tín dụng đen". Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính theo các quy định của pháp luật.

2. Xây dựng kế hoạch triển khai hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan, các cơ quan thông tin đại chúng và các tổ chức, đoàn thể triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho người dân, các

tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng.

3. Hướng dẫn và tập huấn công tác đảm bảo ANTT cho các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT (trừ cơ sở kinh doanh dịch vụ bảo vệ) và hướng dẫn cơ sở kinh doanh xây dựng phương án bảo đảm ANTT.

4. Hướng dẫn thống nhất việc thẩm định hồ sơ trước khi cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT; thực hiện chế độ hậu kiểm đối với người chịu trách nhiệm về ANTT và các điều kiện thực tế tại các cơ sở kinh doanh; việc sát hạch, cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và thực hiện công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng những ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về ANTT để thực hiện tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

5. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy; thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy đối với công trình khi đưa vào sử dụng có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; tổ chức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho các đối tượng làm việc trong cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; hướng dẫn xây dựng, thực tập phương án chữa cháy đối với các cơ sở và phê duyệt phương án chữa cháy theo quy định.

6. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý vi phạm về ANTT theo thẩm quyền; tổ chức tốt công tác quản lý và thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến công tác bảo đảm ANTT cho tổ chức, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen". Mọi vi phạm pháp luật phải được phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm, mọi hậu quả do vi phạm pháp luật gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.

7. Chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ, Công an các huyện, thành phố, Công an các xã, phường, thị trấn nắm chắc tình hình hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, điều tra xử lý các hành vi vi phạm trong các cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng và các tội phạm liên quan.

8. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác đảm bảo ANTT đối với hoạt động ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen".

9. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen".

Điều 6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra các doanh nghiệp hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo nội dung trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp (theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ). Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh trong việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định đối với các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT vi phạm, lợi dụng các hình thức kinh doanh tài chính "tín dụng đen", hoạt động cho vay nặng lãi theo quy định hoặc yêu cầu cơ sở tạm ngừng kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khi không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Thường xuyên cung cấp, trao đổi thông tin về các doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", nhất là đối với doanh nghiệp đăng ký ngành nghề kinh doanh dịch vụ cầm đồ, hỗ trợ tài chính, kinh doanh dịch vụ bảo vệ, karaoke, quán bar. Cung cấp, trao đổi thông tin danh sách các doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động kinh doanh, các doanh nghiệp thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính theo định kỳ (6 tháng, hàng năm) hoặc đột xuất theo đề nghị của Công an tỉnh. Cung cấp thông tin của doanh nghiệp phục vụ công tác điều tra các vụ án hình sự liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng.

3. Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về ANTT đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen" theo quy định của pháp luật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung những quy định không phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 7. Sở Tài chính

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen".

Điều 8. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và các cơ quan liên quan khác thường xuyên thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về hoạt động, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT. Tuyên truyền về phương

thức, thủ đoạn, hậu quả của tội phạm và các vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư có điều kiện về ANTT, các vụ việc liên quan đến "tín dụng đen", cho vay lãi nặng bị cơ quan chức năng phát hiện, xử lý; đưa tin, bài về kết quả phòng ngừa, đấu tranh, xử lý của lực lượng chức năng, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen".

2. Phối hợp với Công an tỉnh thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở hoạt động kinh doanh dịch vụ in, kinh doanh các thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động. Kịp thời phát hiện, xử lý các đối tượng lợi dụng cơ sở kinh doanh dịch vụ in, kinh doanh các thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

3. Phối hợp với các ngành chức năng quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ in và cấp giấy phép hoạt động in cho các cơ sở theo thẩm quyền và tăng cường kiểm soát, quản lý việc kinh doanh, tiêu thụ và sử dụng các thiết bị vô tuyến điện không phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn, trong đó có các thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động.

Điều 9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Phối hợp với Công an tỉnh tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke bảo đảm hoạt động theo đúng quy định của pháp luật. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót và xử lý nghiêm đối với trường hợp vi phạm hoặc không đủ điều kiện hoạt động theo quy định, phòng ngừa lợi dụng hoạt động để thực hiện tội phạm hoặc vi phạm pháp luật khác.

2. Thẩm định, công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch và công nhận các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, thông báo các phương thức, thủ đoạn, hậu quả của tội phạm và các vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư có điều kiện về ANTT; các hình thức kinh doanh tài chính "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng; chỉ đạo Phòng Văn hóa và thông tin các huyện, thành phố phối hợp với các cơ quan, chính quyền địa phương ngăn chặn, bóc gỡ, tháo dỡ hoặc xóa quảng cáo, tờ rơi có nội dung liên quan đến hoạt động cho vay lãi nặng và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động quảng cáo.

Điều 10. Sở Y tế

1. Phối hợp với Công an tỉnh trong thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện những tiêu chuẩn, điều kiện và phạm vi hoạt động chuyên môn tại các cơ sở dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ trên địa bàn quản lý.

Điều 11. Sở Công Thương

Phối hợp các cơ quan chức năng quản lý chặt chẽ hoạt động của các cơ sở kinh doanh khí trên địa bàn quản lý. Tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở hoạt động kinh doanh khí; kịp thời cung cấp tài liệu liên quan đến các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

Điều 12. Cục Thuế tỉnh

1. Phối hợp với Công an tỉnh thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về thuế đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính.

2. Phối hợp các cơ quan chức năng quản lý chặt chẽ chấp hành các quy định về thuế của các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh. Kịp thời cung cấp cho cơ quan chức năng hồ sơ, tài liệu của các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT có hành vi vi phạm pháp luật hoặc có dấu hiệu phạm tội về thuế để tiến hành xác minh, điều tra, xử lý theo quy định.

Điều 13. Ngân hàng Nhà nước tỉnh

1. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các tổ chức tín dụng, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm, chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra đối với các vụ việc có dấu hiệu tội phạm để điều tra, xử lý trước pháp luật, nâng cao hiệu quả rắn đe, phòng ngừa chung. Chỉ đạo hệ thống ngân hàng, tổ chức tín dụng quản lý cán bộ, nhân viên chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, không tham gia hoạt động liên quan đến kinh doanh tài chính "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng.

2. Chỉ đạo các Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội triển khai các chương trình hỗ trợ tín dụng cho người nghèo, người thuộc diện chính sách, nông dân, tiểu thương... để góp phần làm giảm nhu cầu về tín dụng từ hoạt động cho vay lãi nặng.

Điều 14. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

Phối hợp với Cơ quan điều tra các cấp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc vi phạm liên quan đến hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng; lựa chọn xét xử lưu động một số vụ vi phạm điển hình để phòng ngừa, rắn đe, giáo dục chung.

Điều 15. Các sở, ban, ngành khác có liên quan

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc ngành, lĩnh vực được phân công tổ chức thực hiện Quy chế này.
2. Phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng.
3. Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các điều kiện về an ninh, trật tự của các cơ sở kinh doanh có liên quan đến sở, ban, ngành đang quản lý theo thẩm quyền. Đồng thời, thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng trên địa bàn tỉnh.
4. Kiến nghị, đề xuất, sửa đổi bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng.

Điều 16. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chỉ đạo các cơ quan chức năng tại địa phương thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Quản lý Nhà nước đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính trên địa bàn huyện, thành phố theo quy định của pháp luật.
2. Chỉ đạo các phòng, ban có liên quan thường xuyên cung cấp, trao đổi thông tin đăng ký hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, đặc biệt lưu ý ngành, nghề kinh doanh dịch vụ cầm đồ, hỗ trợ tài chính, karaoke, quán bar với cơ quan Công an cùng cấp; thẩm định các điều kiện kinh doanh trước khi cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT đối với các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT và kiểm tra hoạt động của các cơ sở theo thẩm quyền.
3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan hoạt động "tín dụng đen" đến các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trên địa bàn để nâng cao cảnh giác, không tham gia hoạt động cho vay lãi nặng. Xây dựng, nhân rộng các mô hình trong phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc để phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng kinh doanh để phạm tội.
4. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan có liên quan đấu tranh, ngăn chặn, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động của các

ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng.

5. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen" theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Tổ chức triển khai thực hiện

1. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này; đôn đốc các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện và tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các đơn vị cấp huyện thuộc ngành dọc thực hiện Quy chế này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ nội dung Quy chế này chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trên địa bàn thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen", hoạt động cho vay lãi nặng.

Điều 18. Chế độ thông tin báo cáo

1. Định kỳ hàng năm và đột xuất, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện công tác đăng ký quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; kinh doanh tài chính liên quan đến hoạt động "tín dụng đen" theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và kết quả phối hợp với các đơn vị liên quan gửi về Công an tỉnh để tổng hợp.

2. Công an tỉnh chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình, kết quả triển khai, thực hiện Quy chế này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

